

Số: 131/2025/QĐST-HNGĐ

Hai Bà Trưng, ngày 12 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29; Điều 35; điểm h khoản 2 Điều 39; khoản 2 Điều 149; Điều 212; Điều 213; Điều 361; Điều 371; Điều 396 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ thụ lý số 119/2025/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 02 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, giữa:

Những người yêu cầu:

1. Chị Đào Thị H, sinh năm 1995

Đăng ký hộ khẩu thường trú: 227^A P, phường H, quận H, thành phố Hà Nội.

Hiện ở tại: Số 2, ngõ 336 N, phường T, quận T, thành phố Hà Nội.

2. Anh Nguyễn Trường Sơn, sinh năm 1991

Đăng ký hộ khẩu thường trú và hiện ở tại: 227^A P, phường H, quận H, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đào Thị H và anh Nguyễn Trường S kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường P, quận H, thành phố Hà Nội ngày 14/01/2020 (Giấy chứng nhận kết hôn số 11/2020). Đây là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống, do không hợp nhau về tính cách, lối sống nên chị H và anh S cùng đề nghị Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng công nhận thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Anh chị có 01 con chung là Nguyễn Minh T, sinh ngày 19/11/2020. Ly hôn anh chị cùng thống nhất để chị H là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung. Cấp dưỡng nuôi con, anh chị cùng trình bày anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3]. Về tài sản chung và nhà ở: Anh chị cùng trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về công nợ chung: Anh chị cùng trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về lệ phí: Anh S tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Đào Thị H và anh Nguyễn Trường S.

- *Về con chung*: Anh chị có 01 con chung là Nguyễn Minh T, sinh ngày 19/11/2020. Ly hôn anh chị cùng thống nhất để chị Đào Thị H là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Nguyễn Minh T kể từ tháng 3/2025 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Cấp dưỡng nuôi con, anh chị cùng trình bày anh chị tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

Anh S có quyền và nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung và nhà ở*: Anh chị cùng trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

- *Về công nợ chung*: Anh chị cùng trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí việc ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) anh S tự nguyện chịu cả, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 0024716 ngày 26/02/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VSKND quận Hai Bà Trưng;
- UBND phường Phố Huế;
- THADS quận Hai Bà Trưng;
- Lưu hồ sơ, VP.

Nguyễn Hiền Vinh